

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 29/3/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quý Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Khắc Tiệp- Phó chủ tịch LĐLĐ huyện Ninh Giang;

2. Ông Nguyễn Đức Anh- Phó bí thư Đoàn TNCSHCM huyện Ninh Giang.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yên- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang mở phiên toà công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST- HS, ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T, sinh ngày 28/01/2004 tại Thanh Hoá; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Ngọc T1 (đã chết) và bà Bùi Thị T2; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2022 đến ngày 07/01/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn Thành D- Bí thư Đoàn TNCSHCM thị trấn Ninh Giang; Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bà Phan Thị Thanh N- Phó bí thư Đoàn TNCSHCM thị trấn Ninh Giang; Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Nguyễn Thị U- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương; Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Vũ Đình S (*ông S vắng mặt tại phiên toà*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc T là đối tượng nghiện chất ma túy (Methamphetamine), T là lao động tự do thuê nhà trọ ven quốc lộ 37 của ông Nguyễn Trọng N- sinh năm 1971 ở thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 04/01/2022, Trần Ngọc T điều khiển xe đạp mini màu trắng của T từ phòng trọ đi vào đường thôn T, xã Đ, mục đích tìm mua ma túy đá để về sử dụng cho bản thân. Khi đang đi trên đoạn đường thôn T thì T gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang ngồi trên yên xe mô tô loại xe Wave màu đen T không nhớ biển kiểm soát, xe mô tô đang đỗ ở lề đường. T thấy người này có đặc điểm giống người nghiện ma túy. T điều khiển xe đạp lại gần rồi hỏi “*anh có đá không bán cho em 250.000 đồng*”, tức là T hỏi người đàn ông đó có bán ma túy không, bán cho T 250.000 đồng, người đàn ông bảo “*có*”, đồng ý bán cho T. Lúc này T đưa cho người đàn ông 250.000 đồng, gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, người đàn ông cầm tiền đưa lại cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng. T cầm vỏ bao thuốc lá trên tay nhưng không mở ra để kiểm tra vì xác định bên trong vỏ bao thuốc có ma túy đá. T cầm ma túy ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe đạp mi ni quay về phòng trọ, khi T đi được khoảng 500m trên đường liên thôn T, xã Đ, huyện Ninh Giang thì bị lực lượng công an huyện Ninh Giang phối hợp với Công an xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang tiến hành kiểm tra T. Lúc này T từ lòng bàn tay phải T thả vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long xuống đường cạnh vị trí chân T đứng nhằm phi tang vật chứng nhưng bị Công an huyện Ninh Giang yêu cầu nhặt vật vừa thả xuống lên để kiểm tra thì xác định bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long có 01 túi nilong trong suốt kích thước 2,5 x 1,5 cm được bịt kín miệng, bên trong túi nilong có chứa chất tinh thể màu trắng T khai nhận đó là ma túy đá mà T vừa mua được của một người đàn ông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Ninh Giang kiểm tra bắt giữ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đưa Trần Ngọc T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang để làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5 x 1,5 cm bên trong chứa ma túy đá loại Methamphetamine.

Tại Kết luận số 144/KLGD-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương xác định: Chất tinh thể dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì thư, thu giữ của Trần Ngọc T gửi đến giám định có khối lượng là: 0,294g (**không phải hai trăm chín mươi bốn gam**), là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định, gồm 0,249 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-NG, ngày 28/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ quyền công tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 38 BLHS; Đề nghị: Xử phạt bị cáo T từ 08 đến 11 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2022. Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,249 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong 01 phong bì dán kín số 144MT/PC 09 có 03 dấu giáp lai và chữ ký niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- công an tỉnh Hải Dương. Trả lại bị cáo Trần Ngọc T 01 chiếc xe đạp mini màu trắng đã qua sử dụng; Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án phải chịu phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T: Nhất trí với luận tội của Đại diện VKSND huyện Ninh Giang; Bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và lần đầu phạm tội. Hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo rất khó khăn nên bị cáo phải ra ngoài xã hội đi làm để tự nuôi sống bản thân. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo T mức hình phạt cao nhất không quá 3/4 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Đề nghị, HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 08 tháng tù để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm để sớm tái hoà nhập xã hội. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Ngọc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 04/01/2022, tại đường thôn T, xã Đ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, Trần Ngọc T có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải của mình 0,294 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện Ninh Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh **trật tự** tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo Trần Ngọc T khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi do vậy cần áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo T không quá 3/4 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Như vậy là phù hợp với Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Ngọc T là người chưa thành niên và thuộc diện hộ nghèo, đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,249 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong 01 phong bì dán kín số 144MT/PC 09 có 03 dấu giáp lai và chữ ký niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- công an tỉnh Hải Dương là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe đạp mi ni màu trắng đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và đề nghị được miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không đặt ra việc xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,249 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong 01 phong bì dán kín số 144MT/PC 09 có 03 dấu giáp lai và chữ ký niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- công an tỉnh Hải Dương. Trả lại bị cáo Trần Ngọc T 01 chiếc xe đạp mi ni màu trắng đã qua sử dụng (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 02/3/2022*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Ngọc T.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2022).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

BÙI QUÝ LONG

